

# Thực trạng về phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục giá trị sống cho học sinh ở các trường tiểu học thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

Trần Minh Hoà\*

\*HVCH, Trường ĐH Sư phạm Huế

Received: 30/6/2023; Accepted: 7/7/2023; Published: 25/7/2023

**Abstract:** In the past years, the field of education to develop emotional and social skills in primary schools in Hoa Thanh town, Tay Ninh province has been implemented and achieved positive results, but there are still problems. in many limitations and shortcomings. Therefore, one of the urgent tasks is to learn and research measures to develop emotional and social skills to help children expand their knowledge of the world around them, and the life values that children need. must have to prepare for entering high school, to meet the requirements of primary education reform in the current period.

**Keywords:** Status, method, form

## 1. Đặt vấn đề

Giáo dục tiểu học (TH) là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục phổ thông, có số lượng người dạy và người học đông nhất, nói đến giáo dục TH là nói đến mọi người, mọi nhà và toàn xã hội. Đây là bậc học nền tảng, có vị trí hết sức quan trọng trong giáo dục và đời sống xã hội.

Trong nhà trường TH, việc giáo dục và hình thành, phát triển nhân cách cho HS được thực hiện thông qua hai con đường: dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Từ năm học 2010, Bộ GD-ĐT đưa nội dung giáo dục giá trị sống lồng ghép vào các môn học ở bậc TH. Thêm nữa, hiện nay các nhà trường đã và đang hoạt động tốt phong trào “Xây dựng trường học thân thiện - HS tích cực” từ những giai đoạn 2008 do Bộ GD-ĐT phát động, trong đó rèn luyện kỹ năng, giá trị sống cho HS là một trong những nội dung cơ bản của phong trào này.

Trong những năm học vừa qua, lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội ở các trường TH thuộc thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã được thực hiện và đạt kết quả tích cực, tuy nhiên cũng còn tồn tại không ít hạn chế bất cập. Do đó, một trong những nhiệm vụ cấp thiết là cần phải tìm hiểu, nghiên cứu các biện pháp phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội nhằm giúp trẻ mở rộng kiến thức về thế giới xung quanh về những giá trị sống mà trẻ cần phải có để làm hành trang chuẩn bị vào trường phổ thông, đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới giáo dục TH trong giai đoạn hiện nay.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Phương pháp nghiên cứu

**Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận:** Sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa các tài liệu liên quan đến vấn đề nghiên cứu nhằm xây dựng cơ sở lý luận cho quản lý hoạt động Giáo dục giá trị sống cho HS ở các trường TH.

**Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn:** Sử dụng các phương pháp điều tra giáo dục; nghiên cứu sản phẩm hoạt động; tổng kết kinh nghiệm; phỏng vấn và xin ý kiến của chuyên gia...nhằm khảo sát, đánh giá thực trạng quản lý hoạt động Giáo dục giá trị sống cho HS ở các trường TH ở thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

**Phương pháp thống kê toán học:** Sử dụng các phép toán thống kê và phần mềm SPSS để xử lý kết quả nghiên cứu

### 2.2. Thực trạng về phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục giá trị sống cho HS ở các trường TH thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Bài báo tập trung khảo sát thực trạng về phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục giá trị sống cho HS ở các trường TH thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (gồm 05 trường) từ năm học 2018-2019 đến năm học 2021-2022.

*Bảng 2.1. Thực trạng về phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục giá trị sống cho HS ở các trường TH thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.*

TT	Nội dung hoạt động giáo dục giá trị sống cho HS ở trường TH	ĐTB	Độ lệch chuẩn	Thứ hạng
<b>Phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục giá trị sống cho HS ở trường TH</b>				
P1	Sử dụng ngôn ngữ (thuyết trình, đàm thoại, giảng giải....)	2.47	1.441	10

P2	Quan sát	3.72	1.013	8
P3	Tình huống	3.75	1.040	7
P4	Trò chơi	3.68	1.020	9
P5	Đóng vai	4.18	.869	2
P6	Tưởng tượng/ nội suy	4.25	.763	1
P7	Sử dụng sơ đồ tư duy/ sơ đồ hoá/ mô hình hoá	3.84	.882	6
P8	Trải nghiệm, thực hành	3.91	.786	4
P9	Hoạt động nhóm	3.88	.888	5
P10	Dự án	4.14	.667	3
<b>Hình thức tổ chức hoạt động giáo dục giá trị sống cho HS ở trường TH</b>				
H1	Qua dạy học các môn học	3.72	.978	2
H2	Qua tổ chức hoạt động trải nghiệm/ Giáo dục ngoài giờ lên lớp	3.44	1.035	4
H3	Qua tự giáo dục của HS	3.89	.817	1
H4	Qua phối hợp với gia đình và xã hội	3.68	.890	3
<b>Kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục giá trị sống cho HS ở trường TH</b>				
Đ1	Kiểm tra, đánh giá về kiến thức (hiểu biết) trong giáo dục giá trị sống	3.91	.830	1
Đ2	Kiểm tra, đánh giá về kỹ năng, hành vi trong giáo dục giá trị sống	3.60	.884	5
Đ3	Kiểm tra, đánh giá toàn diện về ý thức, thái độ trong giáo dục giá trị sống	3.16	1.192	8
Đ4	Kiểm tra, đánh giá đa dạng các nội dung giáo dục giá trị sống	3.58	.963	6
Đ5	Phương pháp quan sát	3.58	.981	6
Đ6	Phương pháp vấn đáp	3.82	.826	3
Đ7	Phương pháp đánh giá qua hồ sơ học tập, các sản phẩm, các hoạt động của HS	3.28	1.065	7
Đ8	Phương pháp kiểm tra viết	3.79	.881	4
Đ9	Sự tham gia đa dạng các lực lượng đánh giá (GVCN, GV bộ môn, phụ trách Đội TNTP, tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng, cha mẹ HS và cộng đồng...)	3.89	.795	2
Điểm trung bình chung				
<b>Cronbach's Alpha</b>				

Theo số liệu thu thập được thông qua bảng 2.1 cho thấy các phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục giá trị sống cho HS ở trường TH trên địa bàn thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây ninh được thực hiện đa dạng, với mức độ thường xuyên đến rất thường xuyên (ĐTB từ 3.40 – 4.25), chỉ có duy nhất có một phương pháp có mức độ thực hiện ở mức thỉnh thoảng.

Phương pháp “Tưởng tượng/ nội suy” (ĐTB = 4.25) là phương pháp được sử dụng thường xuyên tại các trường TH trong hoạt động giáo dục giá trị sống cho HS. Ở với lứa tuổi TH, trí tưởng tượng/ nội suy sẽ giúp trẻ học và nhớ tốt hơn, giúp các em có thể sửa đổi và phát triển môi trường xung quanh

để dần nghiên cứu tiến hóa và phát minh ra những ý tưởng mới, cấu trúc mới, công nghệ mới sau này. Nhà trường có thể phát triển trí tưởng tượng/nội suy cho HS bằng cách cho trẻ tiếp xúc xúc giác, thính giác thông qua các giai điệu, các câu chuyện, thông qua một ngoại ngữ mới để các em kết hợp tất cả các giác quan nghe, nói, nhìn, phát âm... giúp phát huy trí tưởng tượng tốt nhất.

Sau phương pháp tưởng tượng/nội suy thì phương pháp Đóng vai là phương pháp được sử dụng thường xuyên với ĐTB = 4.21 để giáo dục giá trị sống cho HS. Phương pháp đóng vai là một trong những phương pháp dạy học tích cực, dễ thực hiện, và tạo được nhiều hứng thú cho HS TH. Trong giáo dục giá trị sống, phương pháp đóng vai tổ chức cho HS thực hành để trình bày cảm nhận, suy nghĩ và ứng xử theo một vai giả định. Lúc này HS có suy nghĩ sâu sắc về một vấn đề từ góc nhìn của người trong cuộc từ đó thể hiện được khả năng của mình về diễn xuất cũng như qua đóng vai, HS học được nhiều điều bổ ích giúp các em hiểu hơn nhiều vấn đề trong cuộc sống, giúp các em định hướng được những giá trị cốt lõi mà từ góc nhìn của bản thân được thực hành và trải nghiệm. Phương pháp đóng vai được thực hiện dưới một số hình thức như vào vai một nhân vật đã học, xử lý tình huống giao tiếp giả định, trình bày một vấn đề, một ý kiến từ góc nhìn khác nhau...

Bên cạnh phương pháp thì hình thức tổ chức cũng đóng vai trò hết sức quan trọng trong hoạt động giáo dục giá trị sống cho HS ở trường TH. Các hình thức thường được các nhà trường thực hiện để giáo dục giá trị sống cho HS như: giáo dục giá trị qua tự giáo dục của HS; Qua dạy học các môn học; Qua phối hợp với gia đình và xã hội hoặc Qua tổ chức hoạt động trải nghiệm/ Giáo dục ngoài giờ lên lớp. Tùy thuộc vào đặc điểm của địa phương, điều kiện cơ sở vật chất mà các hình thức tổ chức này được các nhà trường đảm bảo để hoạt động giáo dục giá trị cho HS được thực hiện dưới nhiều hình thức đa dạng, có hiệu quả. Theo kết quả khảo sát mà tác giả thu thập được, hình thức giáo dục giá trị sống thông qua tự giáo dục của HS (ĐTB = 3.89) là hình thức được sử dụng thường xuyên nhất. Thực tế cho thấy, hiện nay giáo dục giá trị sống cho HS chưa được thực hiện đa dạng dưới nhiều hình thức do các nhà trường hiện tập trung nhiều hơn vào giảng dạy các môn văn hóa cho HS, việc truyền thụ kiến thức, kỹ năng về giá trị sống chủ yếu phụ thuộc vào các bài giảng của thầy cô trên lớp, dẫn đến sự thụ động, biếng suy nghĩ và sáng tạo của các em. Từ những hạn chế đó, tự giáo dục đang được các nhà

trường và cha mẹ HS quan tâm hơn trong việc giáo dục giá trị sống cho HS, bởi vì tự giáo dục giúp các em có tính độc lập cao và mang đậm sắc thái cá nhân, chủ động suy nghĩ, tìm tòi, khám phá, nghiên cứu và nắm bắt được bản chất của vấn đề. Từ lý thuyết trong sách vở, các em chủ động thực hành, giúp bản thân có thể nhanh chóng hình thành kỹ năng, củng cố kiến thức, thực hành luyện tập, điều chỉnh hành vi cho phù hợp với những giá trị được xã hội công nhận. Để tạo tinh thần tự giáo dục, phát huy tốt khả năng sáng tạo của HS trong thời gian qua, các nhà trường đã đổi mới hoạt động giáo dục giá trị sống kết hợp với giáo dục kỹ năng sống cho HS nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện cho HS với nhiều hình thức phong phú và đa dạng, trong đó có hình thức tự giáo dục. Thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp và ngoài trường với sự phối hợp của cha mẹ HS và các đoàn thể xã hội như các hoạt động về nguồn, nói chuyện truyền thống, viếng nghĩa trang liệt sĩ, thấp nển tri ân, tổ chức cho HS tham gia các phong trào tình nguyện, chương trình Học kỳ quân đội... đã thu hút được đông đảo các em HS tham gia. Từ các hoạt động, sân chơi bổ ích như vậy HS đã tích lũy cho mình các tri thức kinh nghiệm bổ sung cho các tri thức hàn lâm học

trong sách vở. Được tham gia các hoạt động thực tiễn trong cuộc sống, HS rèn các kỹ năng sống như: giao tiếp, thuyết trình, làm việc theo nhóm, ra quyết định, kiên định.... Từ các tình huống thực tiễn, HS dần tự tin, chủ động xử lý mọi tình huống trong cuộc sống, đồng thời tạo môi trường thuận lợi nhằm khơi gợi khả năng tư duy sáng tạo, biết phát huy thế mạnh cá nhân của từng HS.

### 3. Kết luận

Trên cơ sở hệ thống hóa lý luận, khảo sát, đánh giá thực trạng về phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục giá trị sống cho HS ở các trường TH thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh từ đó làm cơ sở đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội tại các trường TH đó, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục TH, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong tình hình mới.

### Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông chương trình tổng thể, Ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT*.
2. Trần Kiểm (2012). *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lý giáo dục*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

## Lựa chọn và ứng dụng một số bài tập... (tiếp theo trang 91)

### 3. Kết luận

Từ kết quả phân tích, tổng hợp các tài liệu về quản lý TDDT trường học, các giáo trình, sách giáo khoa về các bài tập gây hứng thú tập luyện và tham khảo các kết quả nghiên cứu của các tác giả đi trước đề tài đã xác định được 09 bài tập ứng dụng trong chương trình môn học Bóng chuyền dành cho SV ĐH Huế, bao gồm: Chuyền bóng qua đầu, bóng chuyền 6, ai nhanh hơn, bóng qua hàm, tăng bóng tiếp sức, chạy 9-3-6-3-9, đua xe đạp trên không, dẫn bóng, làm theo hiệu lệnh.

Thực nghiệm cũng khẳng định các bài tập đã lựa chọn có hiệu quả trong quá trình giảng dạy môn Bóng chuyền cho sinh viên Đại học Huế, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học môn Bóng chuyền cho sinh viên Đại học Huế.

### Tài liệu tham khảo

1. Lê Cát Nguyên, Lê Trần Quang (2021). *Giáo trình Phương pháp giảng dạy lý thuyết và giảng dạy thực hành trò chơi vận động*. NXB Đại học Huế.
2. Nguyễn Gắng, Nguyễn Thế Tĩnh (2021). *Giáo trình lý luận và phương pháp giáo dục thể chất*. NXB Đại học Huế.

3. Nguyễn Thế Tĩnh (2021). *Nghiên cứu ứng dụng các trò chơi dân gian trong chương trình môn học Giáo dục thể chất cho sinh viên Đại học Huế*.

4. Hoàng Phê (1998). *Từ điển Tiếng Việt*. NXB khoa học xã hội. Hà Nội.

5. Trần Quốc Thành (1992). *Kỹ năng tổ chức trò chơi của Chi đội trưởng Chi đội Thiếu niên Tiền Phong Hồ Chí Minh*. Luận án PTS KHSP - Tâm lí. Hà Nội.

6. Hà Nhật Thăng, Nguyễn Dục Quang, Lưu Thu Thủy (2001). *Tổ chức hoạt động vui chơi ở tiểu học nhằm phát triển tâm lực, trí tuệ và thể lực cho học sinh*. NXB Giáo dục Hà Nội.

7. Nguyễn Toán, Lê Anh Thơ (1999). *136 trò chơi vận động dân gian Việt Nam và Châu Á*. NXB trẻ. Hà Nội.

8. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn và cộng sự (2000). *Lý luận và phương pháp thể dục thể thao*. NXB TDDT Hà Nội

9. Nguyễn Đức Văn (2001). *Phương pháp thống kê trong Thể dục thể thao*. NXB TDDT. Hà Nội